

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 566/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Cao B, sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 434/8 B, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1989

Hộ khẩu thường trú: Số 88/2 N, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: 434/8 đường B, phường R, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Cao B và chị Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Cao B và chị Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Gia B, sinh ngày 06-3-2014, ngoài ra không có con nuôi. Trên cơ sở nguyện vọng của con, anh B và chị T

thống nhất thỏa thuận: Anh B được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo, chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con: Cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh B, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh B và chị T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh B tự nguyện nộp thay cho chị T nên phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001025 ngày 10-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh B đã nộp xong và được hoàn trả số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đinh Thị Châm